| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ AN MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 77/KH-UBND | *An Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn xã An Minh**

Thực hiện Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 16/04/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn tỉnh An Giang. Ủy ban nhân dân xã An Minh ban hành Kế hoạch Thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn xã An Minh như sau:

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

### 2. Mục tiêu cụ thể

- Cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về công tác hòa giải ở cơ sở được nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện.

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được in ấn, cập nhật trên mạng internet đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

- 100% đội ngũ tập huấn viên xã được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ Tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các ấp được chọn làm điểm chỉ đạo, tỷ lệ này là 100%. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ Tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành các ấp đạt từ 85% trở lên. Đối với các ấp được chọn làm điểm chỉ đạo, tỷ lệ này là từ 90% trở lên.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, có ít nhất 05% ấp đạt yêu cầu của mô hình "Ấp điển hình về hòa giải ở cơ sở".

**3. Phạm vi, thời gian thực hiện Đề án**

3.1. Phạm vi: Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi của xã.

3.2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp xã.**

a) Cử đội ngũ tập huấn viên cấp xã tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng Hòa giải ở cơ sở bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các lớp tập huấn được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Nhận và cấp tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Tài liệu bồi dưỡng.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**2. Xây dựng đội ngũ Hoà giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác Hoà giải ở cơ sở.**

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hoà giải, bảo đảm các tổ Hoà giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hoà giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ Hoà giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm Hoà giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn kiện toàn tổ Hoà giải; các Quyết định

công nhận hòa giải viên ở cơ sở.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**b) Tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho Hoà giải viên ở cơ sở.**

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các hoạt động khảo sát, đánh giá; các lớp tập huấn được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Cập nhật, nhận các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Tài liệu bồi dưỡng

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**3. Cử lãnh đạo UBND xã, công chức được giao nhiệm vụ quản lý lĩnh vực Hoà giải ở cơ sở.**

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các lớp tập huấn được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**4. Lựa chọn 02 ấp để thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm, ưu tiên địa bàn có tỷ lệ Hoà giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở.**

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan, ấp được lựa chọn chỉ đạo điểm

- Sản phẩm: Quyết định lựa chọn chỉ đạo điểm Ấp Mười Một A và Thành Phụng Đông

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

**5. Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác Hoà giải ở cơ sở theo quy định pháp luật.**

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các văn bản thực hiện các nội dung chi cho công tác Hoà giải ở cơ sở.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**6. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác Hoà giải ở cơ sở.**

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác Hoà giải ở cơ sở; gương Hoà giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ Hoà giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Phòng Văn - hoá - Xã hội; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về Hoà giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật xã, Cổng/Trang thông tin điện tử xã và trên mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng được số hóa và đăng tải.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Thu hút đội ngũ lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia, hỗ trợ cho công tác Hoà giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác Hoà giải ở cơ sở.

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác Hoà giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các chương trình, kế hoạch phối hợp được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

**8.** Tổ chức hội nghị, đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác Hoà giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND tham mưu UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các hội nghị được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và năm 2030.

**9.** Kiểm tra, khảo sát việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng Hoà giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án.

a) Kiểm tra, khảo sát việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các hoạt động kiểm tra, khảo sát được tổ chức.

- Thời gian thực hiện:

+ Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm.

+ Sơ kết: Năm 2026.

+ Tổng kết: Năm 2030.

b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời Hoà giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Sản phẩm: Các Quyết định khen thưởng được ban hành.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Đề án.

- Tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp về kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Văn phòng HĐND và UBND phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này; xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hàng năm; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong Báo cáo công tác tư pháp gửi Sở Tư pháp tổng hợp chung theo quy định.

**2. Phòng Kinh tế xã**

Phòng kinh tế phối hợp Văn phòng HĐND và UBND và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với kinh phí thực hiện các chương trình, dự án và các nguồn kinh phí khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

**3. Phòng Văn hoá - Xã hội**

Định hướng các cơ quan báo chí, thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu, rộng về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác Hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương Hòa giải viên giỏi.

Chịu trách nhiệm thẩm định hồ sơ đề nghị UBND xã tặng giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác Hòa giải ở cơ sở do Văn Phòng HĐND và UBND xã gửi.

**5. Công an xã**

Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng công an nhân dân giai đoạn 2021 – 2027"; chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia làm tập huấn viên, Hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ Hòa giải ở cơ sở.

**6. Bộ Chỉ huy Quân sự xã**

Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án "Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2024 - 2027" (theo Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án 1371); chỉ đạo lực lượng cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, Hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ Hòa giải ở cơ sở.

**7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên chuyên trang, các quy định pháp luật về Hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về Hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng Hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

8. Đề nghị các thành viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án hàng năm; tăng cường các hoạt động tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của công tác Hòa giải ở cơ sở; vận động, khuyến khích Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua Hòa giải.

**8. Kinh phí thực hiện**

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

b) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

**9. Chế độ thông tin, báo cáo**

Giao Văn phòng HĐND và UBND xã tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả lồng ghép vào báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (định kỳ báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 10/6; báo cáo năm gửi trước ngày 10/11) về Sở Tư pháp để tổng hợp theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã tổng hợp) xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CT và các PCT. UBND xã;
- Ban pháp chế HĐND xã
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ AN MINH T. AN GIANG

**Trần Trung Lập**